

Số: **16** /TTKT

V/v biên soạn, nộp đề và duyệt đề thi KTMH
học kỳ 2, đợt 2, năm học 2022-2023

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2023

Kính gửi: Trường các khoa

Căn cứ kế hoạch học tập và giảng dạy năm học 2022-2023, Trung tâm Khảo thí và Đảm bảo chất lượng triển khai kế hoạch biên soạn, nộp đề và duyệt đề thi kết thúc môn học học kỳ 2, đợt 2, năm học 2022-2023 đến các Khoa như sau:

1. Đối với các môn thi có Ngân hàng câu hỏi thi đã được nghiệm thu:

- Trung tâm Khảo thí và Đảm bảo chất lượng sẽ trích xuất đề thi các môn học theo danh sách đính kèm bên dưới.

- Sau khi Trung tâm Khảo thí và Đảm bảo chất lượng hoàn thành việc trích xuất đề thi. Các Khoa phân công Giảng viên kiểm tra và ký duyệt đề thi **từ ngày 24/05/2023 đến ngày 02/06/2023** tại phòng A104 (gặp cán bộ phụ trách).

2. Đối với các môn học còn lại (các môn không có trong bảng danh sách trích xuất đề thi từ Ngân hàng câu hỏi thi):

- Các Khoa tổ chức biên soạn, phản biện và nộp đề thi (*file + bản giấy có chữ ký*) về Trung tâm Khảo thí và Đảm bảo chất lượng tại phòng A104 – gặp Cô Hiền theo kế hoạch cụ thể sau:

STT	Khoa	Thời gian
1	Khoa Cơ khí động lực	08h30 – 29/5/2023
2	Khoa Công nghệ hóa học – Thực phẩm	10h00 – 29/5/2023
3	Khoa Công nghệ thông tin	13h30 – 29/5/2023
4	Khoa Cơ khí	15h00 – 29/5/2023
5	Khoa Công nghệ Thời trang	08h30 – 30/5/2023
6	Khoa Điện – Điện tử	13h30 – 30/5/2023
7	Khoa Khoa học cơ bản	15h00 – 30/5/2023
8	Khoa Kế toán – Tài chính ngân hàng	08h30 – 31/5/2023
9	Khoa Lý luận chính trị	10h00 – 31/5/2023
10	Khoa Ngoại ngữ	13h30 – 31/5/2023
11	Khoa Quản trị kinh doanh	15h00 – 31/5/2023

3. Mẫu đề thi, đáp án và mẫu phản biện đề thi:

Các biểu mẫu khảo thí bao gồm:

- + Mẫu đề thi;
- + Mẫu phiếu trả lời trắc nghiệm;
- + Mẫu phiếu Phản biện đề thi;
- + Mẫu phiếu phách đính kèm Phiếu làm bài kỳ thi kết thúc môn học. *(Mới)*
- Được khai thác tại: <http://khaothi.hitu.edu.vn/bieu-mau-khao-thi/>

4. Lưu ý:

- Các môn học có hình thức thi tự luận: biên soạn 02 đề thi (đề thi + đáp án + phản biện đề thi)

- Các môn học có hình thức thi trắc nghiệm: biên soạn 02 đề thi (tối thiểu 04 phiên bản/ đề thi kèm đáp án + phản biện đề thi)

- Thời gian làm bài thi theo Thông báo số 281/TB-TTKT&ĐBCL ngày 06/11/2019 của Trung tâm Khảo thí và Đảm bảo chất lượng như sau:

+ *Các môn $\leq 2TC$ biên soạn đề thi thời gian thi 60-90 phút/ đề thi.*

+ *Các môn $\geq 3TC$ biên soạn đề thi thời gian thi 90 - 150 phút/ đề thi.*

Kính đề nghị Trường các khoa triển khai nội dung công văn này đến giảng viên trong khoa để thực hiện công việc theo đúng tiến độ nêu trên./.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Trường các khoa;
- Lưu: TTKT.

GIÁM ĐỐC



Trần Minh Nhựt

DANH SÁCH CÁC MÔN HỌC ĐỀ THI
ĐƯỢC TRÍCH XUẤT TỪ NGÂN HÀNG CÂU HỎI
(kèm theo Công văn số /TTKT ngày / /2023 của
Trung tâm Khảo thí và Đảm bảo chất lượng)

<i>TT</i>	<i>Mã MH</i>	<i>Tên môn học</i>	Khoa	<i>CB phụ trách</i>
1	231163	Quản lý đơn hàng	CN T.TRANG	T. Lộc
2	224318	Đọc 2	NN	T. Duy
3	224325	TACN Logistics	NN	T. Duy
4	224335	Phiên dịch	NN	T. Duy
5	224311	Biên dịch	NN	T. Duy
6	224316	Nghe 2	NN	T. Duy
7	224319	Viết 2	NN	T. Duy
8	224314	Biên dịch thương mại	NN	T. Duy
9	224003	Anh văn 1	NN	T. Duy
10	224004	Anh văn 2	NN	T. Duy
11	224017	AVCN Tin	NN	T. Duy
12	228256	Trang bị điện	Đ-ĐT	T. Đức
13	228039	Lý thuyết điều khiển tự động	Đ-ĐT	T. Đức
14	228047	PLC	Đ-ĐT	T. Đức
15	228054	Thiết bị tự động	Đ-ĐT	T. Đức
16	228218	Kỹ thuật lạnh	Đ-ĐT	T. Đức
17	228216	Kỹ thuật sấy	Đ-ĐT	T. Đức
18	228126	Anh văn chuyên ngành (Nhiệt lạnh)	Đ-ĐT	T. Đức
19	228209	Công nghệ bơm nhiệt và ứng dụng	Đ-ĐT	T. Đức
20	222003	Đại số tuyến tính	KHCB	C. Hiền
21	222033	Toán ứng dụng A	KHCB	C. Hiền
22	226017	Môi trường và con người	CNHH-TP	C. Hiền
23	226012	Kinh tế vi mô	QTKD	C. Hiền
24	226020	Pháp luật đại cương	QTKD	C. Hiền

25	226022	Quản trị chất lượng (QT)	QTKD	C. Hiền
26	226026	Quản trị học	QTKD	C. Hiền
27	226070	Thanh toán quốc tế (QTKD)	QTKD	C. Hiền
28	226074	Thương mại điện tử	QTKD	C. Hiền
29	226091	Quản trị ngoại thương	QTKD	C. Hiền
30	226156	Giao dịch thương mại quốc tế	QTKD	C. Hiền
31	226167	Quản trị nhân sự	QTKD	C. Hiền
32	225005	Kế toán ngân hàng	KT-KTNH	C. Hiền
33	225010	Kế toán tài chính doanh nghiệp 2	KT-KTNH	C. Hiền
34	225011	Kế toán tài chính doanh nghiệp 3	KT-KTNH	C. Hiền
35	225015	Nguyên lý thống kê	KT-KTNH	C. Hiền
36	225033	Kế toán tài chính doanh nghiệp	KT-KTNH	C. Hiền
37	225045	Thực hành sổ sách kế toán	KT-KTNH	C. Hiền
38	225050	Thị trường chứng khoán	KT-KTNH	C. Hiền
39	225062	Hoạch định ngân sách vốn đầu tư	KT-KTNH	C. Hiền
40	225080	Kế toán tài chính doanh nghiệp 1	KT-KTNH	C. Hiền
41	225082	Tài chính doanh nghiệp	KT-KTNH	C. Hiền
42	225103	Bảo hiểm	KT-KTNH	C. Hiền
43	225108	Kế toán quản trị	KT-KTNH	C. Hiền
44	225117	Thẩm định tín dụng	KT-KTNH	C. Hiền
45	225166	Anh văn chuyên ngành (kế toán)	KT-KTNH	C. Hiền
46	223008	Giáo dục chính trị	LLCT	T. Duy
47	234001	Giáo dục Quốc phòng- An ninh	GDTC-QP	T. Duy
48	229004	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	CNTT	T. Duy
49	229014	Hệ điều hành	CNTT	T. Duy
50	229085	Bảo trì hệ thống mạng	CNTT	T. Duy
51	229142	Quản trị mạng Linux	CNTT	T. Duy

(Danh sách có tổng cộng 51 môn học được trích xuất đề thi từ Ngân hàng câu hỏi thi)